TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 12 năm 2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị T T G, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Bản Lun 1, xã T M, huyện T U, tỉnh Lai Châu.

2. Anh L V T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Bản L 1, xã T M, huyện T U, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T T G và anh L V T tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau từ năm 2011 và có đăng ký kết hôn ngày 16/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 23/2014, quyển số 01/2014 ngày 16/7/2014 của Ủy ban nhân dân xã T M cấp cho chị T T G và anh L V T xác định hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh L V T và chị T T G làm ăn và sinh sống tại Bản Lun 1, xã T M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Sống chung hạnh phúc được 10 năm thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh, chị không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã to tiếng, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay. Ngày 13/12/2021 chị T T G và anh L V T cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận chị G và anh Thư thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị G và anh Thư đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự

nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/12/2021 giữa chị T T G và anh L V T xác định chị G và anh Thư thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị T T G và anh L V T xác nhận có hai con chung chưa thành niên là L V Qu, sinh ngày 24/9/2011 và cháu L V H, sinh ngày 09/5/2014. Anh L V T và chị T T G thỏa thuận: Giao cho anh L V T là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu L V Q, sinh ngày 24/9/2011 cho đến khi cháu Q thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác. Giao cho chị T T G là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu L V H, sinh ngày 09/5/2014 cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị T T G và anh L V T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Do chị T T G và anh L V T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con chung chưa thành niên do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T T G và anh L V T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T T G và anh L V T xác nhận có hai con chung chưa thành niên là cháu Lò Văn Quang, sinh ngày 24/9/2011 và cháu Lò Văn Huy, sinh ngày 09/5/2014. Anh L V T và chị T T G thỏa thuận như sau:

Giao cho anh L V T là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu L V Q, sinh ngày 24/9/2011 cho đến khi cháu Q thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cho chị T T G là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu L V H, sinh ngày 09/5/2014 cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn chị T T G và anh L V T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó chị T T G và anh L V T mỗi người phải chịu là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị T T G nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận, chị T T G đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000516, ngày 17/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- Tòa án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA Dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã Tà Mung;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng